|  |
| --- |
| **PHẦN THÔNG TIN CHUNG** |
| Trường THCS Nguyễn Huệ | Giáo viên bộ môn |
| Tổ: Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD | LƯU TUẤN TRUNG |
| Phân môn: Lịch sử 9 |
| Tuần |  | Tiết |  | Thực hiện: từ đến |

BÀI 6. HOẠT ĐỘNG CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC

VÀ SỰ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*(Thời gian thực hiện: 01 tiết)*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức.

* Nêu được những nét chính về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 - 1930.

- Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Năng lực.

2.1. Năng lực chung.

* Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc tự làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

2.2. Năng lực đặc thù.

* Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh...), biết cách sưu tầm và khai thác tư liệu để tìm hiểu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 - 1930.
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng; từ đó đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. Phẩm chất.

Bài học góp phần bồi dưỡng lòng khâm phục, kính yêu đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh và các chiến sĩ cách mạng; củng cố niềm tin vào vai trò lãnh đạo của Đảng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

* SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
* Tư liệu về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị thành lập Đảng,...
* Phiếu học tập.
* Computer, projector hoặc smart tivi, internet...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Hoạt động mở đầu.

1. ***Mục tiêu***

Giúp cho HS nhận biết được các yêu cầu cần đạt của bài học.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV gọi 1 HS đọc bốn câu thơ bài thơ Người đi tìm hình của nước của Chế Lan Viên trong SGK và nêu câu hỏi: *Những câu thơ nói đến sự kiện nào trong hành trình đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc? Tài liệu mà Nguyễn Ái Quốc đọc được là gì? Hãy chia sẻ điều em biết về quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1918 đến năm 1930.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS đọc SGK, suy nghĩ để trả lời.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

HS chia sẻ hiểu biết về bài thơ *Người đi tìm hình của nước* và sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc được Luận cương.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

Trên cơ sở phần trả lời của HS, GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới.

2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1918 đến năm 1930.

1. ***Mục tiêu.***

HS trình bày được những hoạt động chính của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian ở Pháp, Liên Xô, Trung Quốc từ năm 1918 đến năm 1930, từ đó rút ra được vai trò của người đối với cách mạng Việt Nam.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV giao nhiệm vụ cho HS: *Nêu những nét chính về quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 - 1930.* Với hoạt động này, GV chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm thực hiện một nhiệm vụ:

+ Nhóm 1: *Tìm hiểu hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Pháp.*

+ Nhóm 2: *Tìm hiểu hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Liên Xô.*

+ Nhóm 3: *Tìm hiểu hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Trung Quốc.*

* ***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

Các nhóm HS trình bày kết quả trước lớp. GV định hướng để các nhóm rút ra được vai trò của Nguyễn Ái Quốc: Tại Pháp, Người đã tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam đó là con đường cách mạng vô sản. Tại Liên Xô, Người đã truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin về trong nước thông qua việc viết bài cho tạp chí, báo. Tại Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc thành lập và lãnh đạo Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, chuẩn bị điều kiện thành lập chính đảng vô sản.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV kết luận: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc tại Pháp, Liên Xô, Trung Quốc là quá trình tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc và tích cực chuẩn bị toàn diện từ tư tưởng đến tổ chức, cán bộ cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930.

2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

***2.2.1. Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam***

1. ***Mục tiêu.***

HS nêu được nét chính về quá trình thành lập và ý nghĩa sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

1. ***Tổ chức thực hiện.***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi để thực hiện yêu cầu: *Nêu quá trình thành lập và ý nghĩa sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS thảo luận cặp đôi, đọc thông tin trong mục để thực hiện yêu cầu.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi một số cặp đôi trình bày kết quả thảo luận trước lớp, các cặp khác theo dõi, nhận xét và bổ sung ý kiến (nếu có).

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét phần trình bày của HS và chốt kiến thức: Trong những năm 1928 - 1929, chủ nghĩa Mác - Lê-nin được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam, thúc đẩy phong trào công nhân và phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ, dẫn đến sự ra đời của 3 tổ chức Đảng ở Việt Nam là: Đông Dương Cộng sản Đảng (6 - 1929), An Nam Cộng sản Đảng (8 - 1929) và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (9 - 1929). Ba tổ chức cộng sản lần lượt ra đời trong năm 1929 đã chứng tỏ sự trưởng thành của giai cấp công nhân và là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

\* Bước 5: Mở rộng.

GV cho HS làm việc cá nhân nêu quan điểm: *Theo em việc ba tổ chức cộng sản ra đời cho thấy điêu gì? Gợi ý:* Ba tổ chức cộng sản lần lượt ra đời trong năm 1919 đã chứng tỏ sự trưởng thành của giai cấp công nhân và là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đến cuối năm 1929, ba tổ chức cộng sản được thành lập ở Việt Nam khẳng định hệ tư tưởng cộng sản đã chiếm ưu thế trong phong trào dân tộc. Tính độc lập của phong trào công nhân cùng sự tổn tại của các tổ chức cộng sản là những dấu hiệu chứng tỏ cuộc vận động cách mạng đang trưởng thành, đó là điều kiện cốt yếu để tổ chức ra Đảng Cộng sản.

***2.2.2. Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam***

1. ***Mục tiêu.***

HS nêu được nét chính về quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; từ đó đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. ***Tổ chức thực hiện.***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV cho HS làm cá nhân để thực hiện yêu cầu: *Khai thác tư liệu và thông tin trong mục, nêu quá trình thành lập, ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.*

+ GV có thể đặt một số câu hỏi gợi ý để HS nêu được quá trình thành lập: *Theo em, Hội nghị thành lập Đảng thành công nhờ những yếu tố nào? Vì sao chỉ có Nguyễn Ái Quốc mới có thể thống nhất các tổ chức cộng sản?*

+ Về ý nghĩa việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, GV hướng dẫn HS khai thác tư liệu, tìm ra các từ khoá quan trọng để rút ra ý nghĩa.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS khai thác thông tin trong SGK để thực hiện nhiệm vụ.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi một số HS trả lời trước lớp.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét kết quả làm việc của HS và nhấn mạnh: Sự ra đời của các tổ chức cộng sản đã tác động tích cực tới phong trào cách mạng trong nước. Tuy nhiên, ba tổ chức này hoạt động riêng rẽ, tranh giành ảnh hưởng với nhau, làm cho phong trào cách mạng trong nước có nguy cơ dẫn đến chia rẽ lớn. Trước yêu cầu đó, Nguyễn Ái Quốc với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản đã triệutập và chủ trì Hộinghị hợp nhất các tổ chức cộng sản tại Hương Cảng (Trung Quốc) vào đầu năm 1930. Hội nghị đã thống nhất các tổ chức cộng sản để thành lập một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam; thông qua *Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điêu lệ vắn tắt, Chương trình tóm tắt* do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo; định kế hoạch thực hiện việc thống nhất trong nước;... Hội nghị có ý nghĩa như Đại hội thành lập Đảng. Các văn kiện được thông qua tại Hội nghị trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, đề ra đường lối cơ bản cho cách mạng Việt Nam.

3. Hoạt động luyện tập.

**Câu 1.**

1. ***Mục tiêu***

Giúp HS tổng hợp lại kiến thức vừa học để đánh giá vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: *Đánh giá vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS dựa vào thông tin bài học để rút ra được vai trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV HS chia sẻ ngay tại lớp. Các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có).

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV gọi 2 - 3 nhận xét, sau đó nhấn mạnh vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là người trực tiếp tổ chức các lớp học đào tạo cán bộ về lí luận cách mạng vô sản tại Quảng Châu, từng bước tháo gỡ những bất đồng của các tổ chức cộng sản để thống nhất thành lập một tổ chức Đảng ở Việt Nam.

**Câu 2.**

1. ***Mục tiêu***

HS biết tổng hợp lại kiến thức đã học để tìm dẫn chứng làm sáng tỏ nhận định.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (4 - 6 HS mỗi nhóm) thực hiện yêu cầu: *Từ thông tin trong bài, hãy làm sáng tỏ nhận định: “Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt lịch sử chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam”*

GV hướng dẫn HS nêu sự khủng hoảng của cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX, từ đó thấy được ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

Các nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* GV gọi đại diện 2 - 3 nhóm trình bày trước lớp.
* HS có thể tìm hiểu thêm về một số thắng lợi của cách mạng Việt Nam sau khi Đảng ra đời làm dẫn chứng cho vai trò lãnh đạo quan trọng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV kết luận: Đảng Cộng sản ra đời đã tìm ra đường lối cứu nước cho dân tộc là con đường cách mạng vô sản; giai cấp lãnh đạo là giai cấp vô sản với “đội tiên phong” là Đảng Cộng sản Việt Nam.

4. Hoạt động vận dụng.

1. ***Mục tiêu***

HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS thực hiện ở nhà: *Sưu tầm thông tin từ sách, báo, internet, thiết kế sơ đồ tư duy hoặc inforgraphic giới thiệu những sự kiện chính trong hành trình tìm đường cứu nước, hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1918 đến năm 1930.*
* GV hướng dẫn HS thực hiện như sau:

+ Sưu tầm thông tin từ sách, báo, internet những hình ảnh, nội dung tiêu biểu trên chặng đường hoạt động cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ở Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.

+ Nội dung sơ đồ hoặc poster nêu được: thời gian, địa điểm, hoạt động tiêu biểu của Nguyễn Ái Quốc trong hành trình tìm đường cứu nước và ý nghĩa của những hoạt động đó đối với cách mạng Việt Nam.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.
* HS lựa chọn sơ đồ tư duy hoặc inforgraphic để giới thiệu.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV tổ chức HS trình bày sản phẩm trên lớp hoặc thu lại sản phẩm để chấm lấy điểm ĐGTX.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và đánh giá kết quả làm việc ở nhà của cả lớp.

\*\*\*

|  |
| --- |
| **PHẦN KÝ DUYỆT SỐ** |
| TỔ CHUYÊN MÔN*Đỗ Thị Hương* |  | GV BỘ MÔN*Lưu Tuấn Trung* |
| BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG*Nhữ Văn Thung* |